

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước
về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng chính phủ ban hành Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày 05 tháng 12 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (đề b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP và các PCVP; các CV;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu: VT, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 97 /2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm
2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về trách nhiệm và công tác phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn (KTTV) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước (sau đây gọi chung là các tổ chức, cá nhân) có liên quan đến hoạt động KTTV trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Mục đích phối hợp

Thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ và quy định trách nhiệm phối hợp giữa các Sở, Ban, ngành, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý KTTV trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm sự quản lý thống nhất, liên ngành, liên vùng; tính đồng bộ, hiệu quả, có phân công trách nhiệm của từng cơ quan, địa phương trong việc chủ trì, phối hợp thực hiện quản lý KTTV.

2. Việc phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Hoạt động KTTV là các hoạt động quan trắc; dự báo, cảnh báo; phục vụ, dịch vụ KTTV; giám sát biến đổi khí hậu (BĐKH) và tác động vào thời tiết.

2. Dịch vụ KTTV là hoạt động cung cấp thông tin, dữ liệu; tư vấn; chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ về KTTV, biến đổi khí hậu nhằm

phục vụ mục đích dùng riêng dựa trên cơ sở thỏa thuận giữa người cung cấp và người sử dụng dịch vụ KTTV.

3. Hiện tượng KTTV cực đoan là các hiện tượng KTTV bất thường về mức độ, thời gian xuất hiện, khu vực xảy ra, có thể gây thiệt hại về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và các hoạt động kinh tế - xã hội.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý KTTV ở địa phương trình HĐND, UBND ban hành theo phân cấp của Chính phủ.

2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức trong lĩnh vực KTTV cho cán bộ quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

3. Nghiên cứu, đánh giá các điều kiện KTTV trên địa bàn tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; quan trắc, dự báo KTTV phục vụ phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

4. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống dữ liệu về KTTV trên địa bàn tỉnh bao gồm: Danh mục vị trí các trạm KTTV chuyên dùng; danh mục tài liệu KTTV hiện có; danh mục và số liệu các yếu tố KTTV quan trắc được trên địa bàn tỉnh.

5. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch dài hạn và hàng năm về khai thác, cung cấp thông tin dữ liệu KTTV phục vụ quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngắn hạn, dài hạn của địa phương.

6. Nâng cao chất lượng trong việc phát báo, dự báo, thu nhận các bản tin KTTV giữa Đài KTTV tỉnh Thừa Thiên Huế với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh.

7. Phối hợp tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực KTTV: Điều tra cơ bản đánh giá nắm bắt tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn trên địa bàn tỉnh, tần suất bão, lũ lụt, dự báo sự xuất hiện lũ quét và các hiện tượng thiên nhiên nguy hiểm; đề xuất phương án phòng, chống, khắc phục tác hại do thiên tai gây ra.

Điều 6. Trách nhiệm phối hợp

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và các địa phương liên quan tham mưu, xây dựng trình UBND tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về quản lý hoạt động KTTV, các biện pháp bảo vệ tài nguyên khí hậu và thủy văn trên địa bàn; quy hoạch phát triển, chương trình kế hoạch dài hạn về KTTV phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh theo phân cấp của Chính phủ và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình.

b) Chủ trì, phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động của công trình KTTV chuyên dùng ở địa phương thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hoạt động của công trình KTTV chuyên dùng ở địa phương; cung cấp thông tin về KTTV với các phương tiện thông tin truyền thông, các hệ thống thông tin dịch môi trường thông minh theo quy định.

c) Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình KTTV chuyên dùng; tham gia xây dựng phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, kiểm tra việc thực hiện các quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai trên địa bàn.

d) Phối hợp với các cơ quan ban ngành thẩm định nội dung về KTTV trong quy hoạch, thiết kế các công trình, dự án đầu tư xây dựng ở địa phương theo quy định của pháp luật.

đ) Chủ trì, phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình KTTV chuyên dùng, thiết bị quan trắc, định vị sét do địa phương xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc bảo vệ, giải quyết các vi phạm hành lang an toàn kỹ thuật công trình KTTV của Trung ương trên địa bàn.

e) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) tỉnh, Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh kiểm tra việc tổ chức quan trắc, cung cấp thông tin, dữ liệu quan trắc khí tượng, thủy văn đối với các công trình phải quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật như hồ chứa thủy lợi, thủy điện, sân bay, cảng biển... trên địa bàn tỉnh.

g) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi của Sở Tài nguyên và Môi trường trong các chiến lược, chương trình, kế hoạch quốc gia về KTTV; các đề án, dự án, chương trình về KTTV; tổ chức kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về KTTV trên địa bàn quản lý.

h) Chủ trì hoặc tham gia phối hợp nghiên cứu, ứng dụng, tiếp nhận và chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ, thông tin, tư liệu, dữ liệu quản lý KTTV trên địa bàn tỉnh; tham gia hợp tác quốc tế về lĩnh vực KTTV; thu thập, khai thác và sử dụng dữ liệu về KTTV ở địa phương theo quy định của pháp luật.

i) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, các địa phương, Ủy ban MTTQ và các tổ chức, đoàn thể nhân dân tuyên truyền, phổ biến các thông tin, kiến thức và văn bản quy phạm pháp luật về KTTV, BDKH, phòng, chống, giảm nhẹ rủi ro do thiên tai tới các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trực thuộc tỉnh và quần chúng nhân dân.

k) Hướng dẫn thực hiện các hoạt động giảm nhẹ khí nhà kính phù hợp với các điều kiện kinh tế, xã hội của tỉnh; thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về kiểm kê và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài KTTV tỉnh thu thập, cập nhật và tổng hợp các thông tin, số liệu về tác động của BĐKH ảnh hưởng đến lâm nghiệp, nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; trên cơ sở đó, báo cáo và đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp ứng phó, khắc phục.

b) Thường xuyên tiếp nhận các dự báo, cảnh báo về KTTV do Đài KTTV tỉnh cung cấp, xử lý thông tin theo chức năng để chỉ đạo kịp thời sản xuất nông, lâm nghiệp, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài KTTV tỉnh và các Sở, ngành liên quan tham mưu đề xuất các nhiệm vụ KHCN liên quan đến khí tượng thủy văn.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu báo cáo UBND tỉnh phân bổ phần vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn ngân sách địa phương cho thực hiện nhiệm vụ về KTTV và ứng phó với BĐKH (vốn đầu tư phát triển).

5. Sở Tài chính

Tham mưu, bố trí vốn đối ứng các dự án ODA hành chính sự nghiệp, các dự án ODA xây dựng cơ bản do Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu bố trí vốn.

Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh cân đối nguồn ngân sách, bố trí vốn hàng năm cho các nội dung thực hiện nhiệm vụ về KTTV và ứng phó BĐKH.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Đài KTTV tỉnh thông tin phòng chống giảm nhẹ thiên tai, an toàn cứu nạn, cứu hộ và các thông tin khẩn cấp khác trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

7. Các Sở, Ban, ngành, tổ chức, cá nhân khác

Các Sở, Ban, ngành, tổ chức, cá nhân khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp khi có chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

8. UBND cấp huyện, cấp xã

a) Thực hiện sự chỉ đạo và hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có thẩm quyền trong công tác quản lý Nhà nước về hoạt động KTTV và các nhiệm vụ về công tác phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

b) Theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng để chỉ đạo các hoạt động sản xuất đời sống của địa phương. Khi có thông báo của Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và thông tin dự báo về bão, lốc, mưa, lũ, lở đất... phải khẩn trương triển khai phương án chủ

động phòng, chống, giảm nhẹ hậu quả thiên tai. Chủ động phối hợp với cơ quan, đơn vị hoạt động KTTV tại địa bàn để nắm vững diễn biến thời tiết để kịp thời chỉ đạo huy động lực lượng phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các công tác thanh tra, kiểm tra việc thực thi pháp luật, xử lý các vi phạm pháp luật về KTTV theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông tin về KTTV, BĐKH, phòng, chống lụt, bão, động đất, thiên tai tại địa phương.

9. Văn phòng Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh

Văn phòng Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh có trách nhiệm phối hợp các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan theo dõi, nắm bắt tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn, thiên tai trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở đó, đề xuất phương án phòng, chống, khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra.

10. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Thừa Thiên Huế

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động của công trình KTTV chuyên dùng ở địa phương thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hoạt động của công trình KTTV chuyên dùng ở địa phương.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào lĩnh vực dự báo, điều tra cơ bản KTTV; nâng cao chất lượng trong việc phát báo, dự báo, thu nhận các bản tin KTTV với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh. Phát báo kịp thời các hiện tượng khí hậu thời tiết thủy văn nguy hiểm (giá rét kéo dài, áp thấp nhiệt đới, bão, lốc, mưa lớn, lũ lụt, lũ quét...) cho các cơ quan quản lý Nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng theo chế độ quy định của Chính phủ; đồng thời thu nhận thông tin dữ liệu, phát báo bổ sung các tin về các hiện tượng thời tiết nguy hiểm theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Đảm bảo các điều kiện và cung cấp thông tin KTTV cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông phục vụ hệ thống thông tin dịch vụ môi trường thông minh.

c) Chịu trách nhiệm cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, số liệu về KTTV trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và dự báo tác động của BĐKH trên địa bàn tỉnh; phối hợp Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và đề xuất các biện pháp ứng phó BĐKH trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành của tỉnh, Đại học Huế, các Viện nghiên cứu trong nước, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực KTTV, nắm bắt tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn trên địa bàn tỉnh, tham gia xây dựng, đề xuất phương án chủ động phòng, chống, giảm nhẹ tác hại do thiên tai gây ra, ứng dụng thiết bị công nghệ tiên tiến quan trắc

phát hiện kịp thời hiện tượng thời tiết nguy hiểm như lốc xoáy, mưa đá, lũ quét, lở đất... nâng cao chất lượng dự báo KTTV phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

đ) Chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, ngành của tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã trong việc xây dựng phương án cấm mốc giới và bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới khí tượng thủy văn quốc gia. Tuyên truyền phổ biến pháp luật về bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn quốc gia. Bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia, ngăn chặn các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 8 Luật khí tượng thủy văn; tham gia cùng Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc chấp hành Pháp luật nhà nước trong lĩnh vực Khí tượng thủy văn;

e) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ và các ban, ngành có liên quan thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình KTTV chuyên dùng, thiết bị quan trắc, định vị sét do địa phương xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; phối hợp thẩm định nội dung về KTTV trong quy hoạch, thiết kế các công trình, dự án đầu tư xây dựng ở địa phương theo quy định của pháp luật theo yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường;

g) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, Ban, ngành có liên quan tổ chức thẩm tra mức độ đầy đủ, độ chính xác các số liệu KTTV được sử dụng cho việc tính toán các đặc trưng thiết kế khi xây dựng công trình, quy hoạch.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về KTTV trên các phương tiện thông tin đại chúng. Cập nhật, truyền phát các bản tin về KTTV, cảnh báo thiên tai theo quy định của pháp luật.

12. Các Viện nghiên cứu, Đại học Huế, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài KTTV tỉnh Thừa Thiên Huế, các Sở, Ban, ngành, các địa phương liên quan trong việc thực hiện các dự án, đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ về lĩnh vực KTTV.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Các Sở, Ban, ngành của tỉnh được quy định tại Điều 6 của Quy chế này cử đơn vị đầu mối phối hợp và gửi thông tin về Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 8. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Cá nhân, tập thể thực hiện tốt Quy chế này, được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

2. Cá nhân, tập thể nào không làm đúng quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh vướng mắc, không phù hợp thì các cơ quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện Quy chế, các tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo UBND tỉnh bằng văn bản (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ